

Nghệ An, ngày tháng năm 2020

SỐ: /TL-BTCCT

THẺ LỆ

Cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính tỉnh Nghệ An năm 2020”

Căn cứ Kế hoạch số: 391/KH-UBND ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức cuộc thi “Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính tỉnh Nghệ An năm 2020”, Ban Tổ chức cuộc thi ban hành Thẻ lệ cuộc thi như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Đối tượng

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Trừ thành viên Ban tổ chức, ban giám khảo và tổ giúp việc cuộc thi).

- Khuyến khích tham gia dự thi của cán bộ, công chức trong khối các cơ quan Đảng, đoàn thể ở các cấp; người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung

Nội dung sáng kiến, giải pháp phải dựa trên các đề xuất, sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính cho tỉnh nói chung hoặc cơ quan, đơn vị nói riêng nhằm thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Các sáng kiến, giải pháp tập trung vào một số nội dung chính sau:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, tham mưu tổ chức thực hiện; công tác tuyên truyền, giám sát, kiểm tra CCHC; các sáng kiến về giảm họp và nâng cao chất lượng các cuộc họp;

- Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, cắt giảm các chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Cải tiến quy trình, cách thức tiếp nhận, xử lý, giải quyết công việc, trả kết quả nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, nâng cao chất lượng phục vụ;

- Ứng dụng công nghệ, thông tin vào công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan hành chính nhà nước;

- Hoàn thiện cơ cấu, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công.

3. Hình thức dự thi

Hình thức dự thi dưới dạng bài viết của cá nhân hay nhóm tác giả về các sáng kiến, giải pháp trong thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đối với các bài dự thi về lĩnh vực công nghệ thông tin, dạng hình ảnh hoặc video, ngoài hình thức viết có gửi kèm đĩa CD lưu trữ phần mềm, hình ảnh hoặc video.

II. YÊU CẦU VỀ BÀI DỰ THI

1. Yêu cầu về nội dung

- Bài dự thi phải đúng chủ đề, nội dung theo quy định.
- Bài dự thi phải có nội dung trung thực, thông tin pháp luật chính xác.
- Bài dự thi không sao chép; chưa đạt giải trong các cuộc thi khác; chưa được thông qua Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh.
- Các đề xuất sáng kiến, giải pháp phải thực tế, có tính khả thi hoặc đã được áp dụng có hiệu quả tại đơn vị, địa phương.

2. Thể thức bài thi

- Bài dự thi được đóng thành quyển, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại của người dự thi và các thành viên (đối với bài dự thi của nhóm tác giả), có mẫu kèm theo.
- Bài dự thi sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, viết tay hoặc đánh máy trên khổ giấy A4 (nếu đánh máy sử dụng font chữ Time New Roman, cỡ chữ 14). Đối với các bài thi về lĩnh vực công nghệ thông tin, dạng hình ảnh hoặc video ngoài hình thức viết có gửi kèm đĩa CD lưu trữ liệu phần mềm, hình ảnh hoặc video.

3. Quy định sử dụng bài dự thi

- Ban Tổ chức sẽ không trả lại các bài đã tham gia dự thi.
- Các bài thi có tính khả thi cao trong thực tiễn sẽ được tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện đề nhân rộng thực hiện trên địa bàn tỉnh.

III. SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN, CÁCH THỨC THỰC HIỆN

1. Số lượng

Các cơ quan, đơn vị tham gia dự thi không hạn chế số lượng tối đa bài dự thi nhưng phải có tối thiểu một số bài dự thi theo quy định dưới đây:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh bắt buộc phải có tối thiểu 02 bài thi/mỗi đơn vị.
- UBND các huyện, thành phố, thị xã bắt buộc phải có tối thiểu 05 bài thi/mỗi đơn vị.
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tham gia ít nhất 02 bài thi/mỗi cơ quan.
- Không quy định số lượng bài tối thiểu phải có đối với các tổ chức khuyến khích tham gia dự thi.

2. Thời gian

- Thời gian nhận bài dự thi: Ban Tổ chức cuộc thi nhận bài dự thi của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân hạn cuối cùng đến hết ngày 30/9/2020 (nếu gửi qua dịch vụ Bưu chính tính theo dấu bưu điện).

- Tổ chức việc chấm bài dự thi hoàn thành trong tháng 10.

- Công bố kết quả và trao giải trong tháng 11/2020.

3. Cách thức thực hiện

a) Vòng loại:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đồng thời đăng tải Kế hoạch trên website của đơn vị để thực hiện công tác tuyên truyền.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện tại đơn vị và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; UBND các xã, phường, thị trấn; đơn vị sự nghiệp thuộc huyện đồng thời thông tin, đăng tải các nội dung liên quan trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện, thành, thị để người dân, doanh nghiệp tiếp cận tham gia dự thi.

- Tổ chức sơ loại:

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và UBND cấp huyện tổ chức sơ loại gửi các bài dự thi có chất lượng về Ban Tổ chức cuộc thi (qua Sở Nội vụ) để dự vòng chung kết.

b) Vòng chung kết:

- Các cơ quan, đơn vị và cá nhân thuộc khối các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, người dân, doanh nghiệp trực tiếp gửi bài dự thi về Ban tổ chức (qua Sở Nội vụ). Ban Giám khảo sẽ trực tiếp chấm tất cả các bài dự thi của các đối tượng khuyến khích (không sơ loại) để xác định các bài thi dự vòng chung kết.

- Ban tổ chức cuộc thi tổ chức chấm thi các sáng kiến, giải pháp do các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện và các cá nhân tổ chức liên quan gửi dự vòng chung kết để xếp giải.

IV. TIÊU CHÍ, NGUYÊN TẮC CHẤM BÀI, XẾP GIẢI CUỘC THI

1. Tiêu chí chấm bài

Bài thi được chấm theo thang điểm 100, trong đó:

a) Tên sáng kiến, giải pháp: 05 điểm (đúng chủ đề, nội dung).

b) Nội dung sáng kiến, giải pháp:

- Sự cần thiết, mục đích của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp (05 điểm).

- Mô tả thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến, giải pháp mới; phân tích ưu điểm, hạn chế, nhược điểm hiện thời và nguyên nhân của những hạn chế, nhược điểm (10 điểm).

- Mô tả giải pháp, sáng kiến mới: Có ý tưởng mới, sự khác biệt của sáng kiến, giải pháp mới so với giải pháp cũ; nêu đầy đủ, chi tiết nội dung, cách thức thực hiện và các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến, giải pháp mới (35 điểm).

c) Khả năng áp dụng của sáng kiến, giải pháp (nêu rõ khả năng áp dụng vào thực tế của sáng kiến, giải pháp mới, có thể áp dụng cho đối tượng nào, cơ quan, tổ chức nào) (15 điểm).

d) Tính hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến, giải pháp; tính khả thi của sáng kiến, giải pháp (25 điểm).

đ) Trình bày: 05 điểm (rõ ràng, dễ hiểu, ngôn ngữ trong sáng, có số liệu, tư liệu minh họa...).

2. Nguyên tắc chấm bài

Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Giám khảo trong quá trình chấm bài dự thi, đảm bảo theo nguyên tắc:

- Các thành viên Ban Giám khảo thực hiện chấm bài độc lập.
- Trung thực, khách quan, chính xác, công bằng.
- Đúng quy định của Thẻ lệ cuộc thi, quy định chấm thi và thang điểm của Ban Tổ chức cuộc thi.

- Các thành viên chịu trách nhiệm trước Ban Giám khảo về kết quả chấm thi của mình.

- Các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm không chênh lệch nhau quá 10 điểm/bài dự thi. Nếu chênh lệch quá 10 điểm giữa các giám khảo, Ban Giám khảo sẽ hội ý thống nhất điểm, trường hợp không thống nhất được điểm chênh lệch, Trưởng Ban Giám khảo sẽ là người đưa ra quyết định cuối cùng.

3. Xếp giải cuộc thi

a) Giải tập thể

Giải tập thể được xét cho các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, tổ chức theo thứ tự ưu tiên như sau: Có nhiều bài đạt giải cao, nhiều bài đạt giải, nhiều bài dự thi.

b) Giải cá nhân

Giải cá nhân dành cho các bài dự thi của cá nhân hay nhóm tác giả. Xếp theo thứ tự điểm từ cao đến thấp. Nếu trường hợp các bài dự thi có tổng điểm bằng nhau thì việc xếp giải sẽ do Ban Tổ chức cuộc thi quyết định.

V. GIẢI THƯỞNG

1. Giải tập thể: Gồm 06 giải (thưởng bằng tiền mặt), cụ thể:

- 01 giải nhất: 5.000.000 đồng/giải.
- 02 giải nhì: 3.000.000 đồng/giải.
- 03 giải ba: 2.000.000 đồng/giải.

2. Giải cá nhân: Gồm 10 giải (thưởng bằng tiền mặt kèm theo Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi), cụ thể:

- 01 giải nhất: 4.000.000 đồng/giải.

- 02 giải nhì: 3.000.000 đồng/giải.
- 03 giải ba: 2.000.000 đồng/giải.
- 04 giải khuyến khích: 1.000.000 đồng/giải.

VI. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO LIÊN QUAN ĐẾN CUỘC THI

1. Ban Tổ chức cuộc thi tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến kết quả cuộc thi trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày công bố kết quả cuộc thi.

2. Quyết định của Ban Tổ chức cuộc thi là kết quả giải quyết cuối cùng.

Thê lệ cuộc thi được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Giúp việc và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia cuộc thi thực hiện nghiêm túc theo Thê lệ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung phát sinh, Ban Tổ chức cuộc thi sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Mọi vướng mắc (nếu có) liên hệ về Ban Tổ chức cuộc thi (qua Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ), số điện thoại 02383.592869 để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
 - Vụ CCHC - BNV;
 - TT Tỉnh ủy;
 - TT HĐND tỉnh;
 - VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
 - Đảng ủy khối các CQ tỉnh;
 - Huyện, thành, thị ủy;
 - MTTQ và đoàn thể cấp tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
 - Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
 - UBND các huyện, TP, TX;
 - Báo NA, Đài PTTH tỉnh; công tt dt tỉnh;
 - Lưu: VT.
- } (b/c)
- } (Đề phối hợp)

TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
KT. TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Lê Đình Lý

PHỤ LỤC: MẪU THUYẾT MINH SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên tác giả (đồng tác giả):

1. Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

Nơi thường trú:.....

Điện thoại:.....

Số CMND:.....

2. Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

Nơi thường trú:.....

Điện thoại:.....

Số CMND:.....

II. MÔ TẢ SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP

1. Tên sáng kiến, giải pháp:

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến, giải pháp:

3. Mô tả nội dung của sáng kiến, giải pháp:

3.1. Sự cần thiết, mục đích của việc đề xuất sáng kiến, giải pháp.

.....

3.2. Mô tả thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến, giải pháp mới; phân tích ưu điểm, hạn chế, nhược điểm hiện thời và nguyên nhân của những hạn chế, nhược điểm

.....

3.3. Mô tả giải pháp, sáng kiến mới: Có ý tưởng mới, sự khác biệt của sáng kiến, giải pháp mới so với giải pháp cũ; nêu đầy đủ, chi tiết nội dung, cách thức thực hiện và các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến, giải pháp mới.

.....

4. Khả năng áp dụng của sáng kiến, giải pháp (nêu rõ khả năng áp dụng vào thực tế của sáng kiến, giải pháp mới, có thể áp dụng cho đối tượng nào, cơ quan, tổ chức nào)

.....
.....

5. Tính hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến, giải pháp (hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường ... tính toán số tiền làm lợi, số tiền đã thu, hoặc dự kiến thu được, phương pháp tính theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã áp dụng sáng kiến (nếu có) và theo ý kiến của tác giả sáng kiến; tính khả thi của sáng kiến, giải pháp

.....
.....

6. Tài liệu kèm theo gồm:

- Bản vẽ, sơ đồ, video, các tài liệu khác ... (bản):

.....

- Bản tính toán ... (bản):

.....

- Các tài liệu khác ... (bản):

.....

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người thuyết minh

(Ký và ghi rõ họ tên)

1.

2.

3.